

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HC-ST

Ngày 26 tháng 02 năm 2024

“V/v khiếu kiện hành vi hành chính”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phẩm,
Bà Bùi Thị Hảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Nguyễn Thái Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 37/2023/TLST-HC ngày 07/11/2023 về việc: *“Khiếu kiện hành vi hành chính”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HC ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh P giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

1. Bà Cao Thị Thúy H, sinh năm 1973,
HKTT: SN 18, ngõ 211, đường Tiên Dung, tổ 40, phố S, phường C, thành phố V, tỉnh P;
2. Ông Cao Hùng M, sinh năm 1975,
HKTT: khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh P;
3. Bà Cao Thị Mạnh H1, sinh năm 1977,
HKTT: khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh P;
4. Bà Cao Thị Thu H2, sinh năm 1979,
HKTT: đội 4, khu Thông Đậu, phường M, thành phố V, tỉnh P;
5. Bà Cao Thị Thúy H3, sinh năm 1982,
HKTT: tổ 1A, khu Hùng Quốc Vương, phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh P;
6. Ông Cao Văn H4, sinh năm 1988,
HKTT: khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh P.

Đại diện theo ủy quyền của bà H, bà H2, bà H3, ông H4: Ông Cao Hùng M và bà Cao Thị Mạnh H1.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh P.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Trọng T,

Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh P.

(Ông M, bà H1 có mặt; ông T vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình tố tụng người khởi kiện đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4 - ông Cao Hùng M và bà Cao Thị Mạnh H1 trình bày:

Sau khi nhận được Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4982/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố V các ông, bà: Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 không đồng ý với nội dung quyết định trên. Các ông, bà trên đã gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố V đối với Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4982/QĐ-UBND ngày 01/11/2022. Ngày 21/4/2023, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 1401/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của 06 anh chị em Ông M. Sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố V, 06 anh chị em Ông M không đồng ý với nội dung quyết định trên. Ngày 15/5/2023 06 anh chị em Ông M đã làm đơn khiếu nại và gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh P qua đường bưu điện, ngày 17/5/2023 Chủ tịch UBND tỉnh P nhận được (có phiếu báo phát đi kèm). Tuy nhiên, kể từ khi các ông, bà này gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh P cho đến ngày 20/9/2023 (ngày 06 anh chị em Ông M nộp đơn khởi kiện tại Tòa án) thì các anh chị em Ông M đều không nhận được bất cứ một văn bản phản hồi nào từ Chủ tịch UBND tỉnh P. Nay các ông, bà: Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Chủ tịch UBND tỉnh P phải trả lời đơn khiếu nại đề ngày 15/5/2023 của các anh chị em Ông M theo quy định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ - ông Phan Trọng T trình bày:

Ngày 17/5/2023 Chủ tịch UBND tỉnh P nhận được đơn khiếu nại đề ngày 15/5/2023 của các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 về việc: không đồng ý với Quyết định số 1401/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Đến ngày 26/5/2023 Ban tiếp công dân tỉnh Phú Thọ có văn bản số 162/BTCD-XLĐ đề ngày 26/5/2023 về việc hướng dẫn công dân cử người đại diện theo quy định của Luật khiếu nại và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số biện pháp thi hành Luật khiếu nại. Ngày 10/8/2023, tại buổi tiếp

công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh P, ông Cao Hùng M có đến trụ sở tiếp công dân tỉnh đăng ký để gặp Chủ tịch tiếp dân về nội dung đề nghị giải quyết đơn khiếu nại ngày 15/5/2023. Chủ tịch UBND tỉnh P đã giao Ban tiếp công dân tỉnh tiếp, trả lời công dân. Tại buổi tiếp, Ban tiếp công dân tỉnh cũng đã cung cấp cho ông Cao Hùng M văn bản số 162/BTCD-XLĐ đề ngày 26/5/2023. Việc này được thể hiện rõ tại Báo cáo số 250/BC-BTCD ngày 11/8/2023 về việc báo cáo kết quả tiếp công dân ngày 10/8/2023. Ngày 17/10/2023 Ban tiếp công dân có giấy mời số 355/GM-BTCD mời Ông M đến làm việc tại trụ sở Ban tiếp công dân tỉnh, Ông M có nhận được Giấy mời nhưng không đến làm việc. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Ban tiếp công dân tỉnh có văn bản số 4935/UBND-TD ngày 08/12/2023 về việc xử lý đơn gửi Ông M đề nghị Ông M thực hiện việc cử người đại diện theo quy định của pháp luật để Chủ tịch UBND tỉnh P xem xét, thụ lý theo quy định của Luật khiếu nại. Ông M đã nhận được văn bản trên nhưng đến nay không có phản hồi gì. Đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, Chủ tịch UBND tỉnh P đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không tiến hành đối thoại được do người khởi kiện và người bị kiện đều đề nghị Tòa án không tiến hành đối thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện về hành vi: Buộc Chủ tịch UBND tỉnh P phải thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 được chấp nhận nên không phải chịu án phí sơ thẩm. Chủ tịch UBND tỉnh P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P; lời trình bày của các bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 khởi kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh P về việc không giải quyết khiếu nại đối với đơn khiếu

nại đề ngày 15/5/2023 của các ông, bà trên. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 là hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 của Luật tổ tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 15/5/2023 các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 đã làm đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh P. Ngày 17/5/2023 Chủ tịch UBND tỉnh P nhận được đơn khiếu nại trên. Ngày 20/9/2023 các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 có đơn khởi kiện hành vi hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh P. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính thì yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện còn trong thời hiệu khởi kiện.

Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Phan Trọng T vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158 của Luật tổ tụng hành chính Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự trên theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Các ông, bà: Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh P buộc Chủ tịch UBND tỉnh P phải giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 15/5/2023 của các ông, bà theo quy định pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 21/4/2023, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số: 1401/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của 06 anh chị em Ông M gồm những người có tên trên. Sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố V, 06 anh chị em Ông M không đồng ý với nội dung quyết định trên. Ngày 15/5/2023 họ đã cùng nhau làm đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh P qua đường bưu điện, ngày 17/5/2023 Chủ tịch UBND tỉnh P nhận được (có phiếu báo phát đi kèm). Tuy nhiên, trong thời hạn giải quyết đơn khiếu nại Chủ tịch UBND tỉnh P không giải quyết đơn của các ông, bà.

Mặc dù, đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh P trình bày: Sau khi nhận được đơn khiếu nại của các anh chị em Ông M, Chủ tịch UBND tỉnh P đã giao Ban tiếp công dân tỉnh hướng dẫn, xử lý đơn khiếu nại cho công dân. Ngày 26/5/2023 Ban tiếp công dân tỉnh P có văn bản số: 162/BTCD-XLĐ đề ngày 26/5/2023 về việc xử lý đơn của ông Cao Hùng M. Nội dung cụ thể của văn bản này là để hướng dẫn công dân cử người đại diện theo quy định của Luật khiếu nại và Nghị định số 124/2020/NĐ - CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số biện pháp thi hành Luật khiếu nại. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện việc người bị kiện đã giao văn bản trên cho những người khiếu nại sau khi ban

hành văn bản. Tòa án đã làm việc với Ban tiếp công dân tỉnh P để làm rõ nội dung này và Ban tiếp công dân tỉnh cũng thừa nhận việc giao văn bản số 162 cho Ông M không được thể hiện tại Biên bản làm việc hay Biên bản giao nhận nào. Báo cáo số 250/BC-BTCD ngày 11/8/2023 về việc báo cáo kết quả tiếp công dân không đủ căn cứ để chứng minh người bị kiện đã tiến hành giải quyết đơn khiếu nại của 6 ông, bà trên. Như vậy, không có căn cứ xác định trong thời hạn luật định Chủ tịch UBND tỉnh P đã tiến hành giải quyết đơn khiếu nại của 6 ông, bà. Căn cứ Điều 9, khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 21, Điều 36, Điều 37 của Luật khiếu nại; Điều 7, Điều 16 của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số biện pháp thi hành Luật khiếu nại. Hội đồng xét xử thấy rằng: Chủ tịch UBND tỉnh P chưa thực hiện đúng quy định về giải quyết khiếu nại của 6 ông, bà trên theo Luật khiếu nại. Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 về việc buộc Chủ tịch UBND tỉnh P phải có trách nhiệm giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 15/5/2023 của các ông, bà theo quy định pháp luật.

Đề nghị của đại diện VKSND tỉnh P có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên các ông, bà: Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Chủ tịch UBND tỉnh P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, điểm c khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Điều 9, khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 21, Điều 36, Điều 37 của Luật khiếu nại; Điều 7, Điều 16 của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các ông, bà: Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1.

Buộc Chủ tịch UBND tỉnh P phải ra quyết định giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 15/5/2023 của các ông, bà Cao Thị Thúy H, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1 theo quy định pháp luật.

[2] Về án phí hành chính sơ thẩm:

Chủ tịch UBND tỉnh P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hành chính sơ thẩm.

- Hoàn trả cho các ông, bà: Cao Thị Thúy H, Cao Hùng M, Cao Thị Mạnh H1, Cao Thị Thu H2, Cao Thị Thúy H3, Cao Văn H4 mỗi người 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà các ông, bà đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000051; 0000052, 0000053, 0000054, 0000055, 0000056 của Cục thi hành án dân sự tỉnh P ngày 07/11/2023.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Viết Anh

